

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-PT
Ngày: 21-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang;

Ông Nguyễn Văn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cẩm Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 125/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp SC B, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C, sinh năm 1966 và bà Lê Thị N, sinh năm 1971; vợ tên Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1996 (đã ly hôn), con tên Phạm Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2016; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 27/3/2018 bị Công an xã PĐ, huyện GD xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2018 cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, còn có bị cáo Võ Thị H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 40 phút ngày 07/8/2018 tại quán cà phê Ngọc Dung thuộc ấp Phước Đức A, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện GD bắt quả tang Phạm Văn T đang bán trái phép 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng cho Trần Minh X, sinh năm 1999, ngụ ấp SC B, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

Qua điều tra T khai nhận: Ngày 07/8/2018 do muốn có tiền trả cho Võ Thị H, sinh năm 1977, ngụ ấp SC A, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh (chủ quán cà phê Ngọc Dung) nên T mượn H 3.000.000 đồng nói là đi mua ma túy với mục đích là bán cho người nghiện để lấy tiền trả H và cho H 1.000.000 đồng tiền lời, H đồng ý và đưa cho T 3.000.000 đồng. Sau đó T đi gặp người thanh niên tên Duy (không rõ họ tên và địa chỉ) mua 01 bịch ma túy giá 3.000.000 đồng mang về phòng ngủ của H rồi cùng với H phân ra thành 22 bịch nhỏ. Sau khi phân ma túy xong thì T đưa cho H cất giữ 17 bịch, còn T lấy 05 bịch ma túy và đã sử dụng 01 bịch, bán cho X 01 bịch, còn lại 03 bịch. Qua khám xét nơi ở của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GD thu giữ 17 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa chất ma túy; 01 cái nỏ dùng để sử dụng ma túy.

Ngoài ra, Phạm Văn T còn khai nhận bắt đầu bán ma túy từ tháng 02/2018 đến khoảng tháng 5/2018 thì nghỉ, nguồn gốc ma túy là T mua của người thanh niên tên Bi (không rõ họ tên và địa chỉ). T khai đã bán ma túy cho: Trần Minh X 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng đến 500.000 đồng; Châu Văn N, sinh năm 1990, ngụ ấp PĐ A, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh được 01 lần 200.000 đồng; Nguyễn Thành N, sinh năm 2000, ngụ ấp PĐ B, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh được 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng; Đặng Tấn P, sinh năm 1997, ngụ ấp PĐ A, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh được 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng; Lê Thanh D, sinh năm 2002, ngụ ấp CT, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh được 02 lần, mỗi lần 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 398/KL-KTHS ngày 09/8/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 21 bịch nylon được hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, tổng khối lượng 3,6813 gam.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 125/2018/HS-ST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt tù đối với bị cáo H, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10 tháng 12 năm 2018, bị cáo T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo và cung cấp Quyết định về việc quân nhân xuất ngũ của bị cáo.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện: Vào ngày 07/8/2018, bị cáo mua 01 bịch ma túy giá 3.000.000 đồng mang về phòng ngủ của Võ Thị H và cùng H phân ra thành 22 bịch nhỏ để bán, bị cáo đưa cho H cất giữ 17 bịch, lấy 05 bịch ma túy và đã sử dụng 01 bịch. Khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 07/8/2018, khi bị cáo đang bán ma túy cho đối tượng tên Trần Minh H thì bị bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 398/KL-KTHS ngày 09/8/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 21 bịch nylon được hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, tổng khối lượng 3,6813 gam. Ngoài ra, từ tháng 02/2018 đến khoảng tháng 5/2018 bị cáo T còn bán ma túy cho nhiều đối tượng khác. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo biết rõ ma túy là chất độc hại bị nghiêm cấm sử dụng, mua bán trái phép nhưng cố tình thực hiện vì mục

đích vụ lợi cá nhân, thể hiện tính xem thường pháp luật. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự khai nhận ra các lần mua bán trái phép ma túy trước đó cho các đối tượng nghiện ma túy, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp “Quyết định về việc c quân nhân xuất ngũ” của bản thân bị cáo nhưng xét thấy việc tham gia nghĩa vụ quân sự là nghĩa vụ của mỗi công dân không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 08 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T.

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 125/2018/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1. TANDTC.tại Hà Nội;
- VKSND. TTN;
- TAND huyện GD;
- Công an huyện GD;
- Chi cục THADS huyện GD;
- VKSND huyện GD;
- Phòng PV27. CATN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****(Đã ký)****Lê Thị Thu Trang**